

Số: 2874/CV-BVĐKT

Thanh Hóa, ngày 12 tháng 8 năm 2025

## THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp

Hiện nay, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Cung cấp lắp đặt máy điều hòa nhiệt độ cho các khoa, phòng, trung tâm tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa năm 2025, với những nội dung cụ thể như sau:

### 1. Nội dung yêu cầu báo giá:

1.1 Chi tiết danh mục hàng hóa mời chào giá: Theo phụ lục 01 đính kèm.

1.2 Chi tiết danh mục dịch vụ liên quan: Theo phụ lục 02 đính kèm

1.2 Biểu mẫu báo giá/ chào giá: Theo biểu mẫu phụ lục 03 đính kèm.

**2. Hình thức báo giá:** 01 bản báo giá chi tiết về về chủng loại, thông số, kỹ thuật, nước sản xuất, hãng sản xuất của danh mục tại danh mục phụ lục có đóng dấu của người đại diện nhà cung cấp, có giá trị trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày gửi bản chào giá.

**3. Thời gian và hình thức nộp báo giá:** Từ ngày 13/8/2025 đến trước 17h00p, ngày 20 tháng 8 năm 2025 tại Tổ Văn Thư - tầng 1 nhà A5, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ: Số 181 đường Hải Thượng Lãn Ông, Phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa.

Các báo giá nhận được sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.

**4. Giá dịch vụ:** Báo giá được tính đầy đủ máy móc, thiết bị, chi phí vận chuyên, vật tư phụ, vật tư thi công, nhân công kỹ thuật lắp đặt, căn chỉnh, hoàn thiện thiết bị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa; thuế và các chi phí khác theo quy định.

**5. Tiêu chí lựa chọn:** Lựa chọn đơn vị đáp ứng đầy đủ yêu cầu kỹ thuật, năng lực, kinh nghiệm và có giá chào cạnh tranh nhất.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa trân trọng cảm ơn và mong nhận được sự hợp tác từ Quý đơn vị. /.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Ban Giám đốc (để b/c);
- Lưu: VT.



Lê Văn Sỹ

PHỤ LỤC 01

DANH MỤC MÁY MÓC, THIẾT BỊ

(Đính kèm Công văn số: 2874/CV-BVĐKT ngày 12 tháng 08 năm 2025)

1. Yêu cầu chung:

Cam kết:

- Hàng mới 100%, sản xuất năm 2025 trở đi, có nguồn gốc xuất xứ, nhãn mác, hãng sản xuất rõ ràng;
- Hàng hóa có đủ chứng nhận xuất xứ (CO) và giấy chứng nhận chất lượng (CQ) áp dụng với hàng hóa nhập khẩu. Có giấy chứng nhận chất lượng xuất xưởng với hàng hóa sản xuất trong nước;
- Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá. Địa chỉ Số 181 đường Hải Thượng Lãn Ông, Phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa;
- Bảo hành: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất;
- Giá được tính đầy đủ máy móc, thiết bị, chi phí vận chuyển, vật tư phụ, vật tư thi công, nhân công kỹ thuật lắp đặt, căn chỉnh, hoàn thiện thiết bị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa; thuế và các chi phí khác theo quy định.

STT	Danh mục hàng hóa mua sắm /Dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Mô tả hàng hóa, dịch vụ
1	Máy điều hòa nhiệt độ (Bao gồm các phụ kiện, vận chuyển và công lắp đặt)	27	Bộ	Thông số kỹ thuật chính: + Công suất: $\geq 9.040$ (3.070-11.600) Btu/h + Loại máy: Máy lạnh một chiều (chỉ làm lạnh) + Kiểu dáng: Máy lạnh treo tường + Công nghệ Inverter: Có nverter + EER: 12.05 (13.64 - 11.26) Btu/hW + CSPF: 5.30(5*) W/W trở lên + Dòng làm việc: 3.7-3.4 (A) + Khử ẩm: 1.6 L/h + Độ ồn dàn lạnh (Cao/Trung bình/Thấp): 36/26/21 dB(A) + Độ ồn dàn nóng: 47 dB(A) + Lưu lượng gió dàn lạnh: 10.3 m3/Phút + Điện năng tiêu thụ: 750 (225 - 1,030) W + Kích thước dàn lạnh (Cao/Rộng/Sâu): 290/765/214 mm + Kích thước dàn nóng (Cao/Rộng/Sâu): 511/650/230 mm + Trọng lượng dàn lạnh: 8kg + Trọng lượng dàn nóng: 18kg - Giới hạn đường ống + Chiều dài ống tối đa: $\geq 20$ m + Chiều cao chênh lệch tối đa: $\geq 15$ m



				<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Môi chất làm lạnh: Thân thiện với môi trường, loại R32(410g) hoặc tương đương.</li> <li>+ Điện áp: 1Pha 220v/50Hz</li> <li>+ Xuất xứ: Malaysia, Thailan, Việt Nam hoặc Hàn Quốc hoặc tương đương.</li> <li>+ Bảo hành: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.</li> </ul>
2	Máy điều hòa nhiệt độ (Bao gồm các phụ kiện, vận chuyển và công lắp đặt)	137	Bộ	<p>Thông số kỹ thuật chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Công suất: <math>\geq 12.000</math> (3,480 - 14,000) Btu/h</li> <li>+ Loại máy: Máy lạnh một chiều (chỉ làm lạnh)</li> <li>+ Kiểu dáng: Máy lạnh treo tường</li> <li>+ Công nghệ Inverter: Có nverter</li> <li>+ EER: 11.65 (12.65 - 11.11) Btu/hW</li> <li>+ CSPF: 5.30(5*) trở lên</li> <li>+ Dòng làm việc: 4.8-4.4 (A)</li> <li>+ Khử ẩm: 2.0 L/h</li> <li>+ Độ ồn dàn lạnh (Cao/Trung bình/Thấp): 37/28/21 dB(A)</li> <li>+ Độ ồn dàn nóng: 48 dB(A)</li> <li>+ Lưu lượng gió dàn lạnh: 11.0 m3/Phút</li> <li>+ Điện năng tiêu thụ: 1,030 (275 - 1,260) W</li> <li>+ Kích thước dàn lạnh (Cao/Rộng/Sâu): 290/765/214 mm</li> <li>+ Kích thước dàn nóng (Cao/Rộng/Sâu): 542/780/289 mm</li> <li>+ Trọng lượng dàn lạnh: 8kg</li> <li>+ Trọng lượng dàn nóng: 22kg</li> <li>- Giới hạn đường ống:</li> <li>+ Chiều dài ống tối đa: <math>\geq 20</math>m</li> <li>+ Chiều cao chênh lệch tối đa: <math>\geq 15</math>m</li> <li>+ Môi chất làm lạnh: Thân thiện với môi trường, loại R32(450g) hoặc tương đương. + Điện áp: 1Pha 220v/50Hz</li> <li>+ Xuất xứ: Malaysia, Thailan, Việt Nam hoặc Hàn Quốc</li> <li>+ Bảo hành: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.</li> </ul>
3	Máy điều hòa nhiệt độ (Bao gồm các phụ kiện, vận chuyển và công lắp đặt)	15	Bộ	<p>Thông số kỹ thuật chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Công suất: <math>\geq 17,700</math> (3,750 - 19,100) Btu/h</li> <li>+ Loại máy: Máy lạnh một chiều (chỉ làm lạnh)</li> </ul>

VIỆN  
HOA  
JH

				<ul style="list-style-type: none"><li>+ Kiểu dáng: Máy lạnh treo tường</li><li>+ Công nghệ Inverter: Có nverter</li><li>+ EER: 10.35 (12.93 - 10.32) Btu/hW</li><li>+ CSPF: 5.10(5*) trở lên</li><li>+ Dòng làm việc: 7.9-7.3 (A)</li><li>+ Khử ẩm: 2.9 L/h</li><li>+Độ ồn dàn lạnh (Cao/Trung bình/Thấp): 44/34/28 dB(A)</li><li>+ Độ ồn dàn nóng: 51 dB(A)+ Lưu lượng gió dàn lạnh: 12.6 m3/Phút</li><li>+ Điện năng tiêu thụ: 1,710 (290-1,850)W</li><li>+ Kích thước dàn lạnh(Cao/Rộng/Sâu): 290/765/214 mm</li><li>+Kích thước dàn nóng (Cao/Rộng/Sâu): 619/824/299 mm</li><li>+ Trọng lượng dàn lạnh: 9kg</li><li>+ Trọng lượng dàn nóng: 29kg</li><li>- Giới hạn đường ống:</li><li>+ Chiều dài ống tối đa: <math>\geq 30</math>m</li><li>+ Chiều cao chênh lệch tối đa: <math>\geq 20</math>m</li><li>+ Môi chất làm lạnh: Thân thiện với môi trường, loại R32(680g) hoặc tương đương.</li><li>+ Điện áp: 1Pha 220v/50Hz</li><li>+ Xuất xứ: Malaysia, Thailan, Việt Nam hoặc Hàn Quốc</li><li>+ Bảo hành: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.</li></ul>
--	--	--	--	---





**PHỤ LỤC 2**  
**DANH MỤC DỊCH VỤ LIÊN QUAN CỦA HÀNG HÓA MUA SẮM**  
(Đính kèm Công văn số: 2874/CV-BVĐKT ngày 12 tháng 8 năm 2025)

STT	Danh mục máy móc, thiết bị bảo trì, bảo dưỡng	Yêu cầu về quy trình, kỹ thuật bảo trì, bảo dưỡng	Đơn vị tính	Số lần bảo trì, bảo dưỡng/năm	Số lần bảo trì, bảo dưỡng/5 năm
1	Dàn nóng điều hòa	<ul style="list-style-type: none"><li>- Số lượng: 179 dàn nóng</li><li>- Kiểm tra áp suất hút và áp suất đẩy, phân tích các thông số kỹ thuật.</li><li>- Kiểm tra xử lý sự rò rỉ ga, hàn lại mối nối.</li><li>- Kiểm tra, xử lý và nạp gas bổ sung ga cho hệ thống.</li><li>- Kiểm tra xử lý hiệu chỉnh nếu các khớp nối ống bằng cách siết lại bulong các vị trí nối.</li><li>- Kiểm tra, xử lý kết nối, đường truyền tín hiệu điều khiển giữa các outdoor với outdoor, outdoor với indoor và indoor với indoor.</li><li>- Kiểm tra, xử lý các chế độ vận hành điều khiển.</li><li>- Kiểm tra, hiệu chỉnh cường độ dòng điện của motor và so sánh với tiêu chuẩn, đo độ cách điện của máy nén.</li><li>- Kiểm tra, xử lý các chế độ vận hành điều khiển giữa indoor-outdoor và kết nối an toàn cho hệ thống.</li><li>- Kiểm tra và xử lý rung động trong quá trình vận hành, các vấn đề về hệ thống gas áp suất, nhiệt độ.</li><li>- Vệ sinh dàn ngưng, quạt dàn nóng bằng thiết bị chuyên dùng đảm bảo sạch.</li><li>- Cho máy chạy, kiểm tra xử lý việc thoát nước và các thông số kỹ thuật đáp ứng yêu cầu của nhà sản xuất.</li></ul>	Lần	4	20



STT	Danh mục máy móc, thiết bị bảo trì, bảo dưỡng	Yêu cầu về quy trình, kỹ thuật bảo trì, bảo dưỡng	Đơn vị tính	Số lần bảo trì, bảo dưỡng/năm	Số lần bảo trì, bảo dưỡng/5 năm
2	Dàn lạnh điều hòa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Số lượng: 179 dàn lạnh</li> <li>- Kiểm tra, phân tích các thông số kỹ thuật.</li> <li>- Kiểm tra xử lý sự rò rỉ ga, hàn lại mối nối.</li> <li>- Kiểm tra xử lý hiệu chỉnh nếu các bi bạc, khớp nối ống, băng cách siết lại bulong các vị trí nối.</li> <li>- Kiểm tra, xử lý kết nối, đường truyền tín hiệu điều khiển giữa các outdoor với outdoor, outdoor với indoor và indoor với indoor.</li> <li>- Kiểm tra, hiệu chỉnh cường độ dòng điện của motor quạt và so sánh với tiêu chuẩn.</li> <li>- Kiểm tra, xử lý các chế độ vận hành điều khiển giữa indoor-outdoor và kết nối an toàn cho hệ thống.</li> <li>- Kiểm tra và xử lý rung động trong quá trình vận hành, các vấn đề về hệ thống gas áp suất, nhiệt độ.</li> <li>- Vệ sinh dàn lạnh, quạt, bơm nước ngưng, đường ống thoát nước bằng thiết bị chuyên dụng đảm bảo sạch.</li> <li>- Cho máy chạy, kiểm tra xử lý việc thoát nước và các thông số kỹ thuật đáp ứng yêu cầu của nhà sản xuất. Xử lý nếu thoát nước nếu không đáp ứng yêu cầu.</li> </ul>	Lần	4	20
3	Hệ thống điện và điều khiển	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, xử lý các Aptomat cấp điện nguồn cho thiết bị tại tủ điện của điều hòa, làm sạch bên trong tủ điện</li> <li>- Kiểm tra, xử lý các thiết bị đóng cắt, thiết bị bảo vệ liên quan đến tiếp điểm tiếp xúc và các mối nối điện.</li> </ul>	Lần	4	20
4	Kiểm tra quạt gió dàn nóng và dàn lạnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, xử lý cánh quạt xem có bị cong vênh...</li> <li>- Kiểm tra, các ổ bi, động cơ, tụ điện, các giá treo quạt.</li> </ul>	Lần	4	20





- Giá được tính đầy đủ máy móc, thiết bị, chi phí vận chuyển, vật tư phụ, vật tư thi công, nhân công kỹ thuật lắp đặt, căn chỉnh, hoàn thiện thiết bị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa; thuế và các chi phí khác theo quy định.

....., ngày tháng năm 2025

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp**

*(ký tên, đóng dấu)*